

KẾ HOẠCH

Tổng kết 10 năm thực hiện Đề án

“Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020” tỉnh Bắc Kạn

Căn cứ Quyết định số 513/QĐ-BCĐTW ngày 12/5/2020 của Ban Chỉ đạo Trung ương thực hiện Quyết định số 1956/QĐ-TTg ban hành kế hoạch tổng kết Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020”, thực hiện Công văn số 1582/LĐTĐBXH-TCGDNN ngày 07/5/2020 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn tổng kết Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020” theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg; Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch tổng kết Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020” trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổng kết, đánh giá kết quả, hiệu quả và tác động của việc thực hiện Đề án 1956 đối với sự phát triển kinh tế xã hội, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và các mục tiêu giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới của tỉnh. Trong đó, tập trung đánh giá những mặt được, chưa được, nguyên nhân và rút ra bài học kinh nghiệm triển khai thực hiện Đề án.

- Đề xuất các cơ chế, chính sách và giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nông thôn trong giai đoạn mới (2021-2025 và định hướng đến 2030).

- Tổ chức tôn vinh, khen thưởng các tập thể, cá nhân đạt thành tích tiêu biểu trong việc triển khai thực hiện Đề án.

2. Yêu cầu

- Việc tổng kết Đề án phải bám vào các mục tiêu của Đề án: (1) Bình quân hàng năm trên địa bàn tỉnh đào tạo nghề cho khoảng 6.000 người (trong đó dạy nghề cho lao động nông thôn là 3.500 người); đến năm 2020, đào tạo, bồi dưỡng cho khoảng 15.000 lượt cán bộ, công chức xã (trong đó đào tạo cử nhân cho 1.500 người, bồi dưỡng nghiệp vụ cho 13.500 người). (2) Nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo nghề, nhằm tạo việc làm, tăng thu nhập của lao động nông thôn; góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động và cơ cấu kinh tế, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. (3) Xây dựng đội ngũ cán bộ,

công chức xã có bản lĩnh chính trị vững vàng, có trình độ, năng lực, phẩm chất đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quản lý hành chính, quản lý, điều hành kinh tế - xã hội và thực thi công vụ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

- Việc đánh giá cần được thực hiện một cách nghiêm túc, đúng thực tế, khách quan; đánh giá những mặt đạt được, bài học kinh nghiệm; những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân; đảm bảo đánh giá toàn diện, sâu sắc, hiệu quả, thực chất và tránh hình thức.

- Trong quá trình tổng kết ở các cấp, cần gắn nội dung tổng kết Đề án với việc đánh giá thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TW ngày 05/11/2012 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo đối với công tác dạy nghề cho lao động nông thôn; Nghị quyết số 37-NQ/TU ngày 24/9/2010 về công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2011-2015; tác động của đào tạo nghề cho lao động nông thôn trong phát triển kinh tế xã hội, xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Nội dung tổng kết

1.1. Đánh giá tổng kết thực hiện các hoạt động của Đề án

- Đánh giá công tác chỉ đạo, điều hành trong triển khai thực hiện Đề án.

- Đánh giá kết quả thực hiện từng hoạt động của Đề án: (1) Tuyên truyền, tư vấn học nghề và việc làm đối với lao động nông thôn. (2) Điều tra khảo sát và dự báo nhu cầu đào tạo nghề cho lao động nông thôn. (3) Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy nghề. (4) Phát triển chương trình, giáo trình, học liệu và xây dựng danh mục thiết bị dạy nghề. (5) Phát triển giáo viên, cán bộ quản lý dạy nghề. (6) Hỗ trợ lao động nông thôn học nghề. (7) Giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Đề án. (8) Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức xã.

- So sánh, đánh giá kết quả thực hiện từng hoạt động của Đề án với mục tiêu, nhiệm vụ trong Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn tỉnh Bắc Kạn đến năm 2020 theo từng giai đoạn, từng nội dung hoạt động cụ thể.

- Đánh giá tác động của việc thực hiện đào tạo nghề cho lao động nông thôn với sự phát triển kinh tế xã hội, xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, chuyển dịch cơ cấu lao động của địa phương.

- Bài học kinh nghiệm và đề xuất, kiến nghị.

(Có đề cương và biểu mẫu chi tiết kèm theo)

1.2. Khen thưởng và biểu dương các tập thể, cá nhân, các địa phương, các sở, ngành đạt thành tích tiêu biểu trong thực hiện Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020” tỉnh Bắc Kạn.

1.3. Tăng cường các hoạt động truyền thông về kết quả, hiệu quả thực hiện Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020” tỉnh Bắc Kạn qua các phương tiện thông tin đại chúng.

2. Hình thức và thời gian tổng kết

2.1. Cấp huyện, cấp xã

- Ủy ban nhân dân cấp xã: Xây dựng báo cáo tổng kết thực hiện Đề án và gửi về Ủy ban nhân dân cấp huyện **trước ngày 01/8/2020**.

- Ủy ban nhân dân cấp huyện: Căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương lựa chọn hình thức tổ chức tổng kết phù hợp (*tổ chức Hội nghị tổng kết với quy mô mở rộng hoặc Hội nghị Ban chỉ đạo cấp huyện*) để đánh giá kết quả đạt được trong thời gian qua và xác định mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong giai đoạn 2021-2025 và đến năm 2030. Hoàn thành việc tổng kết và nộp báo cáo về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội **trước ngày 15/8/2020**.

2.2. Cấp tỉnh

- Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn: Tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện nội dung đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn. Báo cáo gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội **trước ngày 15/8/2020**.

- Sở Nội vụ: Tổng kết, đánh giá nội dung đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức xã. Báo cáo gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội **trước ngày 15/8/2020**.

- Các sở, ngành, đoàn thể có liên quan: Tổng kết, đánh giá việc thực hiện Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo chức năng, nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 2811/QĐ-UBND ngày 24/12/2010 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020” tỉnh Bắc Kạn. Báo cáo gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội **trước ngày 15/8/2020**.

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: chủ trì tổng hợp, xây dựng dự thảo báo cáo tổng kết Đề án 1956 trình UBND tỉnh, Ban chỉ đạo thực hiện Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020” **trước ngày 10/9/2020**.

- Ban chỉ đạo tỉnh thực hiện Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020” tổ chức Hội nghị tổng kết Đề án 1956 và Khen thưởng, biểu dương các gương điển hình (tập thể/cá nhân), những địa phương và các sở, ngành có

thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện Đề án. Dự kiến tổ chức trong **tháng 9 năm 2020**.

III. KINH PHÍ TỔ CHỨC TỔNG KẾT

Kinh phí đánh giá tổng kết Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020” tỉnh Bắc Kạn được bố trí từ nguồn kinh phí đã giao cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội năm 2020 và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Kinh phí khen thưởng: Ban Thi đua khen thưởng tỉnh thực hiện.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh

Xây dựng báo cáo tổng kết, chuẩn bị nội dung tham luận tại Hội nghị (*đối với đơn vị được lựa chọn*) đảm bảo nội dung và đúng thời gian quy định.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Là đầu mối theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn UBND các huyện, thành phố tổ chức tổng kết đảm bảo đầy đủ nội dung, đúng kế hoạch, thời gian quy định tại Kế hoạch này.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan chuẩn bị dự thảo Báo cáo tổng kết công tác đào tạo nghề trên địa bàn tỉnh; tiếp thu, hoàn chỉnh báo cáo theo yêu cầu.

- Phối hợp với Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh và các đơn vị liên quan chuẩn bị các điều kiện phục vụ Hội nghị tổng kết.

- Phối hợp với đơn vị liên quan thực hiện hoạt động truyền thông về kết quả thực hiện Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020” và công tác tổng kết Chương trình.

- Chủ trì hướng dẫn các địa phương, đơn vị thực hiện công tác khen thưởng, lựa chọn các tập thể, cá nhân, đơn vị có thành tích xuất sắc trong thực hiện Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020”; lập danh sách các tập thể, cá nhân tiêu biểu gửi Ban Thi đua khen thưởng tỉnh thẩm định.

3. Ban Thi đua khen thưởng tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và xã hội tổng hợp, thẩm định hồ sơ khen thưởng trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định khen thưởng.

- Xây dựng kịch bản chi tiết và chuẩn bị các điều kiện thực hiện công tác khen thưởng tại Hội nghị tổng kết.

4. UBND các huyện, thành phố

- Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo tổng kết cấp xã, huyện, thành phố đảm bảo thiết thực, hiệu quả, đúng thời gian quy định.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động về kết quả thực hiện Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn” giai đoạn 2010-2020.

- Khen thưởng, biểu dương các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020” trong giai đoạn 2010-2020 tại Hội nghị tổng kết cấp huyện và đề xuất khen thưởng tại Hội nghị cấp tỉnh.

5. Báo Bắc Kạn, Đài Phát thanh - Truyền hình Bắc Kạn

Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và xã hội đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tăng thời lượng, chuyên mục về kết quả thực hiện Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020” giai đoạn 2010-2020 trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch tổng kết Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020” tỉnh Bắc Kạn. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

Gửi bản giấy:

- BCĐTW thực hiện Quyết định số 1956/QĐ-TTg;
- Bộ Lao động- TB&XH;
- Tổng cục GDNN;

Gửi bản điện tử:

- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Thành viên BCĐ công tác Đào tạo nghề cho lao động nông thôn và Xuất khẩu lao động tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Ban Thi đua khen thưởng tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Sở Lao động-TB&XH;
- Báo Bắc Kạn;
- Đài PT-TH Bắc Kạn;
- CVP;
- Lưu: VT, Huyện.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Duy Hưng



ĐỀ CƯƠNG
Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Đề án
“Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020” tỉnh Bắc Kạn

Phần thứ nhất
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

I. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ

1. Mục tiêu, nhiệm vụ giai đoạn 2010 – 2015
2. Mục tiêu, nhiệm vụ giai đoạn 2016 – 2020

II. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Xây dựng bộ máy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Đề án
 - Mô hình tổ chức bộ máy chỉ đạo thực hiện Đề án giai đoạn 2010 – 2015 và giai đoạn 2016 – 2020.
 - Đánh giá chung về những thuận lợi, hạn chế liên quan đến bộ máy chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện Đề án giai đoạn 2010 - 2015 và giai đoạn 2016 – 2020. Đề xuất giải pháp cụ thể nhằm khắc phục các hạn chế để nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy chỉ đạo, điều hành thực hiện Đề án về đào tạo nghề cho lao động nông thôn trong thời gian tới.
2. Xây dựng cơ chế, chính sách và văn bản hướng dẫn thực hiện Đề án
 - Nêu khái quát về các chính sách riêng của địa phương khi triển khai thực hiện Đề án và công tác ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện Đề án giai đoạn 2010 – 2015 và giai đoạn 2016 – 2020.
 - Đánh giá điểm nổi bật trong chính sách của địa phương khi thực hiện Đề án và những ưu điểm, hạn chế trong việc hướng dẫn triển khai thực hiện Đề án trong từng giai đoạn 2010 – 2015 và 2016 - 2020.
3. Tình hình thực hiện mục tiêu Đề án
 - Kết quả thực hiện mục tiêu Đề án giai đoạn 2010 - 2015.
 - Kết quả thực hiện mục tiêu Đề án giai đoạn 2016 - 2020
 - Đánh giá chung về kết quả thực hiện các mục tiêu của Đề án theo từng giai đoạn, những thuận lợi, khó khăn vướng mắc trong việc thực hiện các mục tiêu của Đề án.

4. Tình hình thực hiện các chính sách của Đề án

- Chính sách đối với người học
- Chính sách đối với giáo viên, giảng viên
- Chính sách đối với cơ sở đào tạo nghề cho lao động nông thôn

Đánh giá chung việc thực hiện các chính sách của Đề án: ưu điểm, tồn tại, hạn chế, trong đó cần phân tích nguyên nhân dẫn tới những hạn chế khi thực hiện chính sách Đề án, những chính sách nào chưa thực hiện, nguyên nhân chưa thực hiện, từ đó đề xuất giải pháp triển khai thực hiện trong giai đoạn tới và đề xuất các chính sách để triển khai Đề án giai đoạn tới.

5. Tình hình thực hiện các giải pháp chủ yếu của Đề án

- Nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, xã hội, của cán bộ, công chức xã và lao động nông thôn về vai trò của đào tạo nghề đối với việc tạo việc làm, tăng thu nhập và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nông thôn.

- Phát triển đội ngũ giáo viên, giảng viên và cán bộ quản lý: phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý dạy nghề; phát triển đội ngũ giáo viên, giảng viên đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã.

- Phát triển chương trình, giáo trình, học liệu: phát triển chương trình, giáo trình đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo thường xuyên; xây dựng chương trình, nội dung đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã.

- Tăng cường hoạt động kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Đề án

III. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA ĐỀ ÁN

1. Kết quả thực hiện các hoạt động đào tạo nghề cho lao động nông thôn

1.1. Hoạt động 1: tuyên truyền, tư vấn học nghề và việc làm đối với lao động nông thôn.

1.2. Hoạt động 2: điều tra, khảo sát và dự báo nhu cầu dạy nghề cho lao động nông thôn; định kỳ hàng năm rà soát, cập nhật, bổ sung, đánh giá, xác định nhu cầu đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

1.3. Hoạt động 3: tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy nghề đối với các cơ sở dạy nghề công lập

1.4. Hoạt động 4: phát triển chương trình, giáo trình, học liệu và xây dựng danh mục thiết bị dạy nghề

1.5. Hoạt động 5: phát triển giáo viên, cán bộ quản lý dạy nghề/GDNN

1.6. Hoạt động 6: hỗ trợ lao động nông thôn học nghề

- 1.7. Hoạt động 7: giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Đề án
2. Kết quả thực hiện các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã
 - 2.1. Hoạt động 1: xác định nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng
 - 2.2. Hoạt động 2: xây dựng chương trình, nội dung đào tạo, bồi dưỡng
 - 2.3. Hoạt động 3: phát triển đội ngũ giáo viên, giảng viên
 - 2.4. Hoạt động 4: xây dựng chế độ, chính sách về đào tạo, bồi dưỡng
 - 2.5. Hoạt động 5: đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã
3. Đánh giá

Đánh giá những thuận lợi, khó khăn, tồn tại và nguyên nhân trong quá trình thực hiện từng hoạt động của Đề án trong từng giai đoạn 2010 – 2015 và 2016 – 2020. So sánh việc triển khai các hoạt động cụ thể trong giai đoạn 2010 – 2015 và 2016 – 2020.

IV. TỔNG KẾT MỘT SỐ BÀI HỌC KINH NGHIỆM TRONG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

Mô tả, đánh giá các bài học kinh nghiệm thực tiễn (ở đâu, cách làm như thế nào, quy trình và hiệu quả đạt được) trong thực hiện đào tạo nghề cho lao động nông thôn ở địa phương. Có thể phân loại theo các nhóm bài học kinh nghiệm: trong công tác chỉ đạo, điều hành; trong thực hiện cơ chế, chính sách để triển khai các nội dung hoạt động; trong công tác tuyên truyền, vận động; trong xây dựng, nhân rộng mô hình đào tạo nghề cho lao động nông thôn; trong tổ chức thực hiện đào tạo nghề cho lao động nông thôn; trong việc huy động nguồn lực thực hiện; trong việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện đào tạo nghề cho lao động nông thôn; trong việc phối hợp của doanh nghiệp trong đào tạo nghề cho lao động nông thôn;...

V. THỐNG KÊ KẾT QUẢ, HIỆU QUẢ THỰC HIỆN (bảng thống kê kèm theo)

Phần thứ hai

ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ THỰC HIỆN TRONG GIAI ĐOẠN 2021-2025 VÀ ĐẾN NĂM 2030

I. CĂN CỨ ĐỀ XUẤT

II. MỤC TIÊU GIAI ĐOẠN 2021 -2025 VÀ ĐẾN NĂM 2030

1. Đào tạo nhân lực các cấp trình độ, trong đó: trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp, đào tạo theo các chương trình nghề nghiệp khác.

2. Đào tạo nghề cho lao động nông thôn, trong đó số người dân tộc thiểu số, người khuyết tật, các đối tượng chính sách (lao động nữ, người thuộc hộ nghèo, cận nghèo, người bị thu hồi đất, người thuộc diện được hỗ trợ chính sách người có công với cách mạng), đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn với mục tiêu xây dựng nông thôn mới tại địa phương.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Về chính sách

2. Về cơ chế thực hiện

3. Về nguồn lực (trung ương, địa phương, khác), chi tiết theo từng nội dung thực hiện

- Hỗ trợ đào tạo cho lao động là người dân tộc thiểu số

- Hỗ trợ đào tạo cho các đối tượng chính sách (lao động nữ, người thuộc hộ nghèo, cận nghèo, người bị thu hồi đất, người thuộc diện được hỗ trợ chính sách người có công với cách mạng)

- Hỗ trợ đào tạo cho lao động nông thôn gắn với mục tiêu xây dựng nông thôn mới tại địa phương

- Kinh phí để thực hiện các điều kiện đảm bảo (đào tạo giáo viên, xây dựng chương trình, giáo trình, đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị...).

- Khác...

4. Về giải pháp triển khai thực hiện

BẢNG THỐNG KÊ SỐ LIỆU VỀ ĐÀO TẠO NGHỀ CHO LAO ĐỘNG NÔNG THÔN

(Kèm theo Đề cương Báo cáo tổng kết Đề án

"Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020" tỉnh Bắc Kạn)

TT	Nội dung	ĐVT	Giai đoạn 2010 - 2015	Giai đoạn 2016 - 2019	Ước năm 2020
I	Công tác chỉ đạo, điều hành				
1	Thành lập, kiện toàn BCD, Tổ công tác các cấp				
1.1	Cấp huyện				
	Thành lập BCD/Tổ công tác	BCD/Tổ công tác			
1.2	Cấp xã				
	Số đơn vị hành chính có LĐNT	Xã			
	Số xã thành lập BCD/Tổ công tác	Xã			
2	Số đoàn kiểm tra, giám sát về đào tạo nghề cho LĐNT	Đoàn			
II	Các hoạt động của Đề án				
1	Công tác tuyên truyền, tư vấn học nghề cho LĐNT				
	Số tin, bài tuyên truyền	Tin, bài			
	Số người được tuyên truyền, tư vấn học nghề	Người			
2	Số chương trình, giáo trình được cập nhật, chỉnh sửa hoặc xây dựng mới	C.Tr			
	Số chương trình, giáo trình đào tạo nghề nông nghiệp	C.Tr			
	Số chương trình, giáo trình đào tạo nghề phi nông nghiệp	C.Tr			
3	Phát triển giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp	Người			
	Số giáo viên, người dạy nghề, cán bộ quản lý được đào tạo, bồi dưỡng.	Người			
	Số cán bộ chuyên trách về Giáo dục nghề nghiệp cấp huyện	Người			
	Số cán bộ kiêm nhiệm theo dõi về Giáo dục nghề nghiệp cấp huyện	Người			
4	Tổng số cơ sở tham gia đào tạo nghề cho LĐNT	Cơ sở			
	Trường Cao đẳng	Cơ sở			
	Trường Trung cấp	Cơ sở			
	Trung tâm GDNN, GDNN - GDTX	Cơ sở			
	Doanh nghiệp	Cơ sở			
	Cơ sở đào tạo khác	Cơ sở			
5	Tổng số LĐNT được đào tạo các cấp trình độ	Người			
	Trình độ cao đẳng	Người			
	Trình độ trung cấp	Người			
	Trình độ sơ cấp	Người			
	Đào tạo dưới 3 tháng	Người			
6	Tổng số LĐNT được hỗ trợ đào tạo (từ các nguồn ngân sách trung ương, địa phương, các chương trình, dự án khác)	Người			

6.1	Chia theo lĩnh vực	Người		
	<i>Nông nghiệp</i>	Người		
	<i>Phi nông nghiệp</i>	Người		
6.2	Chia theo đối tượng	Người		
	<i>Lao động nữ</i>	Người		
	<i>Người thuộc diện được hưởng chính sách ưu đãi người có công với cách mạng</i>	Người		
	<i>Người dân tộc thiểu số</i>	Người		
	<i>Người thuộc hộ nghèo</i>	Người		
	<i>Người thuộc hộ gia đình bị thu hồi đất canh tác, đất kinh doanh</i>	Người		
	<i>Người khuyết tật</i>	Người		
	<i>Người thuộc hộ cận nghèo</i>	Người		
	<i>LĐNT khác</i>	Người		
7	Tổng số LĐNT có việc làm sau đào tạo	Người		
7.1	Chia theo lĩnh vực			
	<i>Nông nghiệp</i>	Người		
	<i>Phi nông nghiệp</i>	Người		
7.2	Chia theo loại hình công việc			
	<i>LĐNT được doanh nghiệp tuyển dụng vào làm việc theo hợp đồng lao động</i>	Người		
	<i>LĐNT được doanh nghiệp nhận bao tiêu sản phẩm</i>	Người		
	<i>LĐNT tiếp tục làm nghề cũ nhưng năng suất lao động, thu nhập tăng lên</i>	Người		
	<i>LĐNT thành lập doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, tổ/nhóm sản xuất</i>	Người		
8	Số hộ gia đình có người tham gia học nghề được thoát nghèo	Hộ		
9	Số hộ gia đình có người tham gia học nghề trở thành hộ có thu nhập khá	Hộ		
10	Số cán bộ, công chức xã được đào tạo, bồi dưỡng	Người		
11	Kinh phí thực hiện	Tr.đ		
11.1	Chia theo nguồn kinh phí	Tr.đ		
	<i>Ngân sách Trung ương</i>	Tr.đ		
	<i>Ngân sách Địa phương</i>	Tr.đ		
	<i>Các nguồn khác</i>	Tr.đ		
11.2	Chia theo nội dung hoạt động	Tr.đ		
	<i>Tuyên truyền, tư vấn học nghề</i>	Tr.đ		
	<i>Điều tra, khảo sát, rà soát, cập nhật, xác định nhu cầu học nghề</i>	Tr.đ		
	<i>Phát triển chương trình, giáo trình</i>	Tr.đ		
	<i>Phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý</i>	Tr.đ		